

CHƯƠNG XI

NHỮNG THÁCH THỨC CÒN BỎ Lửng

Bản tường thuật buổi làm việc ngày 9/3/1994 trước Thường trực Bộ Chính trị và Thường trực Ban Bí thư nhiệm kỳ VII của Lê văn Bình có đoạn nói về phát biểu và thái độ của ông Đoàn Thành Vị, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Minh Hải như sau :

“... Tóm lại, vụ án xử theo định hướng, dẫn đến kết luận oan sai nhiều người, để lại cho Minh Hải hậu quả khôn lường. Sự mất mát về vật chất có thể bù đắp được, nhưng mất lòng tin là khó khôi phục. Nói đến đây là anh Ba Vị đứng chồm về phía trước, tay chỉ, miệng nói :”Anh Phạm Hưng, tôi với anh là tình bè bạn, đồng chí với nhau, anh có học luật, tôi không có học, nhưng trong vụ án Cimexcol tôi thách anh dám đấu lý với tôi không ? Tôi thách anh, anh dám không ? Dám không ? (Lúc ấy tôi – Năm Hạnh – nghĩ anh Phạm Hưng sẽ có phản ứng, nhưng hoàn toàn im lặng...”

Sự im lặng này kéo dài từ tháng 03/1994 cho đến nay tháng 8/1997 đã được hơn 3 năm...

Một thách thức khác, cũng kéo dài đến nay đã hơn 3 năm, và đã được báo Tuần Tin Tức số 1 (559) từ 27/12/1993 đến 02/01/1994 đăng tải như sau :

“CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TRẢ LỜI CHẤT VẤN TRƯỚC QUỐC HỘI – Tại kỳ họp thứ tư, Quốc hội khoá IX, đồng chí Nguyễn Hồng Minh, trong đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh Minh Hải đã chất vấn : Qua báo chí đã nêu nhiều về thực trạng của Cimexcol, trước khi xử (tháng 4/1989) và tình trạng “hậu Cimexcol”, yêu cầu cho biết vụ án Cimexcol đã xử là đúng hay sai ? Nếu sai có xử lại không ? Nếu không xử thì bằng cách nào có thể giải toả những oan sai cho những người đã lãnh án ? ”

Sau khi trình bày lại diễn biến của vụ án Cimexcol, quá trình điều tra và xét xử, trả lời của Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao tại kỳ họp thứ 4 Quốc Hội khoá IX nêu rõ :

- **VỚI NHỮNG CHỨNG CỨ HIỆN CÓ TRONG HỒ SƠ, MỘT LẦN NỮA CHÚNG TÔI XIN BÁO CÁO VỚI QUỐC HỘI VỤ XÉT XỬ VỤ ÁN Ở CÔNG TY CIMEXCOL MINH HẢI TẠI BẢN ÁN SƠ THẨM ĐỒNG THỜI CHUNG THẨM TỪ NGÀY 14 ĐẾN 22/4/1989 LÀ ĐÚNG.**

- Đối với những thông tin về vụ Cimexcol đăng trên báo Tuần Tin Tức và tuần báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh gần đây đã dựa vào tài liệu thanh tra của Ủy ban Nhân dân tỉnh Minh Hải sau khi đã xét xử vụ án để kết luận Cimexcol (tiền Cimexcol) không bị nợ trên 4 triệu đô la, đi đến kết luận việc xét toàn bộ vụ án là không chính xác, chúng tôi thấy cần lưu ý mất điểm sau đây :

- Vụ án Cimexcol gồm nhiều bị cáo, có bị cáo phạm nhiều tội quan trọng như : tham ô, đưa và nhận hối lộ, nhưng

các bài báo không đề cập gì đến những tội đó, thậm chí mới chỉ nêu ra được vài việc tham ô vụn vặt.

- Trong khi nêu "tiền Cimexcol" (ý nói các cán bộ lãnh đạo của Cimexcol cũ) không phạm tội đến mức như đã bị xét xử, thậm chí có thể bị kết tội oan, lại gắn với những việc tiêu cực rất lớn của người lãnh đạo mới của Cimexcol, mà những việc đó không biết đã được các cơ quan có trách nhiệm điều tra kết luận chưa, gây dư luận không bình thường việc xét xử trước đây của Tòa án và việc xử lý hành vi tiêu cực hiện nay của các cơ quan có trách nhiệm ở tỉnh Minh Hải.

Tuy nhiên, theo điều 263 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định về kháng nghị tái thẩm, chúng tôi đề nghị đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho xem xét những tài liệu do các báo nêu ra và những tài liệu do một số người bị kết án trong vụ án Cimexcol, nếu có căn cứ là việc điều tra trước đây không chính xác, dẫn đến xét xử không đúng, thì kháng nghị theo trình tự tái thẩm để Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử lại.

Ngược lại, NẾU NHỮNG THÔNG TIN TRÊN BÁO VỀ VỤ ÁN NÓI TRÊN KHÔNG CHÍNH XÁC CŨNG CẦN ĐƯỢC XỬ LÝ THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT BÁO CHÍ...

Đối với những tiêu cực của "hậu Cimexcol" chúng tôi đề nghị các cơ quan có trách nhiệm ở địa phương giải quyết theo chức năng..."

Tưởng cũng nên nhắc lại rằng những phát biểu trên đây (trước Quốc hội) là trước khi có cuộc họp điều trần trước Thường trực Bộ Chính trị và Thường trực Ban Bí thư (nghĩa là trước khi có lời thách thức của ông Đoàn Thành Vị).

Còn về câu : "Nếu... báo... không chính xác... cũng cần được xử lý theo... luật báo chí" thì ông Nguyễn Văn Đễ,

nguyên Ủy viên Thường vụ Tỉnh Ủy Minh Hải, nguyên Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Minh Hải, trong kiến nghị tái thẩm vụ án Cimexcol, đề ngày 15/11/1996 đã có nhận xét :*"Đến nay đã hơn 3 năm vụ án chưa được... tái thẩm... phiên tòa xử đúng hay báo chí thông tin đúng, chưa được phân định rõ ràng... Báo chí chưa được xét xử theo luật báo chí như ý kiến của ông Phạm Hưng, song loạt bài viết về hậu vụ án Cimexcol của tác giả Vi Trăn trên tờ Tuần Tin Tức trúng giải báo chí toàn quốc năm 1994"*.

Đến đây thì thách thức không còn là giữa 2 cá nhân ông Đoàn Thành Vị và ông Phạm Hưng nữa. Nó cũng không chỉ diễn ra trong "thâm cung" nữa. Mà là công khai tại diễn đàn Quốc hội và trên mặt báo. Và các bên thách thức lại là những định chế nền tảng của đất nước. Giải báo chí toàn quốc năm 1994 dành cho tác giả Vi Trăn phải chăng cũng dự phần vào cuộc ?

CHƯƠNG XII

VỀ GIẢI BÁO CHÍ TOÀN QUỐC NĂM 1994

Như ông Nguyễn Văn Để đã ghi nhận, nhà báo VI TRẦN... (và các đồng tác giả) thuộc Hội nhà báo Minh Hải, đã nhận được giải báo chí toàn quốc năm 1994 cho loạt bài về vụ án Cimexcol Minh Hải, đăng trên báo Tuần Tin Tức từ tuần 13-19/9/1993 đến tuần 27/12/1993 – 02/01/1994.

Hẳn là Ban tổ chức (của Hội nhà báo Việt Nam) đã có nhiều yếu tố vững chắc để trao tặng giải thưởng cho tác giả này. Ở đây, chỉ xin nêu lại 2 bài được cho là bằng tóm lược xúc tích nhất về vụ án Cimexcol.

VỤ ÁN CIMEXCOL – MINH HẢI ĐÃ THAY ĐỔI VÀ PHÁT SINH NHIỀU TÌNH TIẾT QUAN TRỌNG.

- Phiên toà sơ thẩm đồng thời chung thẩm mở tại TX bạc Liêu từ 14-22/4/1989 xét xử vụ án Dương Văn Ba và đồng bọn với các tội danh : Tham ô tài sản XHCN : cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng; đưa và nhận hối lộ : buôn bán hàng cấm; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

- Lê Văn Bình (Năm Hạnh), nguyên Đại biểu Quốc hội – Phó Bí thư Tỉnh ủy – Chủ tịch UBND tỉnh Minh Hải. Inăm tù hưởng án treo.

- Dương Văn Ba, nguyên Phó Giám đốc Cimexcol Minh Hải lãnh án tù chung thân.

- 19 bị can khác nhận 66 năm tù (từ 1 năm đến 10 năm).

- Cimexcol được xác định là một vụ án đặc biệt nghiêm trọng – số lượng bị can đông nhất – phiên toà xử 9 ngày – công chúng dự đông nhất... Ngay từ đầu thái độ đông đảo quần chúng phản đối gay gắt bản án kết tội các bị can, ngược lại dư luận rộng rãi ủng hộ số bị can và liên tiếp từ đó đến nay, đã hơn 4 năm, dư luận càng gay gắt cho rằng phiên toà xét xử vụ án Cimexcol là áp đặt – mất dân chủ, xác định sai lệch về nội dung – tính chất, không phù hợp chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, không đúng người, không đúng tội, không đúng pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng. Sự thật đã rõ: Ban Giám đốc “tiền nhiệm” Cimexcol làm ăn chẳng những không mất cân đối 4,6 triệu đô la, không để lại món nợ nước ngoài 5,1 triệu đô la không khả năng thanh toán như bản án đã tuyên mà trong 3 năm kinh doanh theo cơ chế mới : tự tìm vốn, tự hoàn vốn Cimexcol đã có lãi trên 2,5 triệu đô la. Và, nhiều tội danh khác trong bản án được gọi là đặc biệt nghiêm trọng – dù không đủ căn cứ. Một sự thật khác cũng đã rõ: Tài sản của Cimexcol chừng ấy mà Giám đốc kế nhiệm Nguyễn Văn Thái lại vu khống mất cân đối 4,6 triệu đô la, Tòa “căn cứ” vào đó để kết tội Cimexcol nợ nước ngoài 5,1 triệu đô la không khả năng thanh toán. Đoàn thanh tra xử lý tài chính Cimexcol do UBND Tỉnh thành lập tiến hành công việc gần 1 năm, trong khi công việc chưa xong thì lãnh đạo Tỉnh Minh hải ra lệnh ngưng và ra lệnh cất giữ những văn bản báo cáo của đoàn như chế độ quản lý tài liệu mật trong suốt 4 năm qua. Do áp lực của dư luận, của công luận, ngày 9/11/1993, (hơn 4 năm sau) đoàn thanh xử lý tài chính, do ông Nguyễn Xuân Thái làm trưởng đoàn mới được chính thức báo

cáo trước UBND tỉnh và cho tiến hành thẩm định, kết luận ... con số mất cân đối 4,6 triệu đô la hoàn toàn không có cơ sở và trên thực tế nợ nước ngoài không phải không có khả năng thanh toán, mà chính thời kỳ "hậu Cimexcol", do ông Nguyễn Văn Thái làm Giám đốc mất cân đối trên 2,8 triệu đô la và nhiều khoản tiêu cực, thất thoát do bán đổ tháo tài sản và cố tình vi phạm nguyên tắc chế độ quản lý tài chính ... Rất nghiêm trọng!

- Tinh tiết chủ yếu trong bản án cơ bản thay đổi đồng thời lại bộc lộ thêm nhiều tình tiết mới rất quan trọng :

1. Đọc lại văn bản ... liên quan

- Nghị quyết số 138, ngày 20/5/1985 của Hội đồng Bộ trưởng "về tổ chức phân công nhằm thực hiện các nhiệm vụ và liên kết hợp tác kinh tế giữa nước ta và nước Cộng hòa DCND Lào trong những năm trước mắt" – về nội dung hợp tác, Nghị quyết ghi rõ: "hợp tác sản xuất lương thực, thực phẩm, mở rộng việc trao đổi hàng tiêu dùng, khai thác tài nguyên, trước mắt là gỗ; xây dựng đường giao thông, chú trọng các tuyến đường ra biển Việt Nam; tìm kiếm, thăm dò tài nguyên, giúp bạn đẩy mạnh xuất nhập khẩu hàng hóa qua phía Đông (...)" phải coi trọng việc liên kết, hợp tác toàn diện giữa các địa phương đặc biệt giữa các tỉnh có chung biên giới theo hướng kết hợp xây dựng phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng biên giới, hữu nghị và hậu phương chiến lược tựa lưng vào nhau giữa hai nước."

- Chỉ thị số 52, NGÀY 28/2/1986 CỦA Hội đồng Bộ trưởng về "việc hợp tác kinh doanh rừng với Lào và Campuchia", ghi rõ : về tổ chức sản xuất (...), các Bộ, ngành và địa phương có thể tổ chức công ty hợp tác kinh doanh rừng với bạn ... Vốn hợp tác do các đơn vị kinh doanh tự tạo bằng

vay trong nước hoặc nước ngoài, được mua thiết bị, vật tư, nhiên liệu của Nhà nước và thanh toán theo quy định của Chính phủ”. Và “ngoại tệ thu được từ xuất khẩu (không phải kết hối vào ngân sách Nhà nước) được sử dụng để nhập thiết bị, vật tư và một số hàng thiết yếu, để duy trì, phát triển việc hợp tác với bạn”.

- Quyết định 65, ngày 1/4/1986 của UBND tỉnh Minh Hải “V/v giải thể Xí nghiệp Liên hiệp gỗ và công ty hợp tác xuất nhập khẩu với Lào thành Liên hiệp Cty hợp tác kinh tế với Lào (gọi tắt là Cimexcol)”, quy định chức năng nhiệm vụ và quyền hạn Cimexcol :”Thống nhất quản lý Nhà nước về tổ chức, thực hiện chương trình hợp tác toàn diện giữa Minh Hải với Bộ Quốc Phòng Lào (...)” – Được Công ty Chấn Hưng Miền Núi Lào (gọi tắt là BPKP) ủy thác xuất nhập khẩu, áp dụng thống nhất các ngành và các địa phương có liên quan hợp tác với BPKP (...) Đảm bảo hoạt động trong toàn ngành theo phương thức quy đổi từ nguồn vật tư – hàng hóa nhập thành gỗ nội địa đưa về tỉnh nhà, số lượng mỗi năm một tăng với giá thành hạ, tạo nguồn vật tư có thể tái sản xuất mở rộng theo phương châm tự nó nuôi nó, để trang bị cho nó và những năm sau có tích lũy ...”

Cimexcol ra đời và hoạt động trong điều kiện vừa mới tiếp cận chủ trương đổi mới của Đảng và Nhà nước – chuyển đổi từ cơ chế quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường, Cimexcol như là một người lính mới “đánh trận đầu”! Tỉnh ủy – UBND Tỉnh thành lập Cimexcol với mục tiêu lớn là phục vụ chương trình xây dựng các công trình trạm xá, nhà ở, trường học ở nông thôn và cũng với ý định xây dựng mô hình thí điểm, mò mẫm tìm tòi cung cách làm ăn theo cơ chế mới.

2. Hình thù và số phận của những con số ?

- Trước khi bị bắt, ngày 30/9/1987, Ban Giám đốc Cimexcol (cũ) có bản quyết toán hoạt động đến thời điểm 30/9/1987 Cimexcol lãi 1,4 triệu đô la (chưa kể khoản nộp ngân sách tương đương 600.000 ngàn đô la. Đó là góp phần cho tỉnh giải quyết khó khăn về ngân sách chứ không phải làm nghĩa vụ).

- Cùng với thời điểm này, đoàn kiểm tra số 13 của Ban Bí thư, do ông Trần Kiên, chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra TW Đảng làm trưởng đoàn, trong báo cáo có ghi nhận Cimexcol lãi 2,031 triệu đô la.

- Tiếp nhận chức vụ Giám đốc Cty Cimexcol, ngày 28/7/1988, ông Nguyễn Văn Thái ký văn bản báo cáo thời điểm 30/9/1987 – Cimexcol mất cân đối 4,6 triệu đô la.

- Đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol do UBND tỉnh thành lập, trong văn bản báo cáo ngày 10/4/1989 Cimexcol mất cân đối 807 ngàn đô la và Giám đốc Nguyễn Văn Thái ký tên đóng dấu vào văn bản này thừa nhận con số của Đoàn là đúng.

- Đến ngày 9/11/1993 (sau 4 năm) đoàn thanh xử lý tài chính báo cáo trước UBND tỉnh và mới đây, UBND tỉnh cho thẩm định lại số liệu của đoàn. Tổ thẩm định đưa các khoản gọi là phải nộp bổ sung chênh lệch ngoại thương và chiết khấu thương nghiệp v.v... và đưa ra con số mất cân đối của Cimexcol thời điểm 30/9/1987 là 1.191.093 đô la, làm tăng 383,498. đô la so với con số của đoàn. Song con số này ông trưởng đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol Nguyễn Xuân Thái phủ nhận và ông Xuân Thái tiếp tục bảo vệ con số 807 ngàn đô la trong báo cáo của mình. Tại văn bản thẩm định, giám đốc Nguyễn Xuân Thái một lần nữa ký tên tự phủ nhận

con số 4,6 triệu đô la do ông báo cáo trước đây là hoàn toàn không có cơ sở, không chính xác. Mặt khác trong báo cáo của đoàn thanh xử lý tài chính trước đây, cũng như trong văn bản thẩm định lần này đều khẳng định rằng thời kỳ từ 30/9/1987 về sau, do Ban giám đốc (mới) điều hành Cimexcol mất cân đối trên 2,8 triệu đô la.

Do Đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol nhận lệnh cấp trên phải ngưng, còn nhiều khoản tài sản chưa kịp sưu tầm hồ sơ, chứng từ nên chưa đưa vào cân đối cho thời kỳ 30/9/1987 trở về trước là khoản 3 triệu đô la (gồm 256.000 đô la hùn với Thái Bình công ty mua chiếc tàu Duyên Hải, 580.000 đô la do mua 40 xe trả thừa cho Bộ Vật tư, 200.000 đô la Cimexcol đầu tư xây dựng 2 xí nghiệp gỗ ở Cầu Sập, 500.000 bị thiệt đáng lẽ phải được thanh toán trong thương vụ nhập gần 6.000 tấn phân cho tỉnh, nội 600.000 đô la cho tỉnh trong lúc ngân sách gặp khó khăn, 196.000 đô la công nợ 250 lạng vàng bán trụ sở (10 Đinh Bộ Lĩnh, TP.HCM)); 286.463 đô la thuộc L/C 180, mua sắt nhưng không có hàng nên Cimexcol được loại khỏi công nợ phải trả; 230 triệu đồng VN 800 tấn lúa đầu tư xây dựng trường học, trạm xá, nhà ở ... cho TX Bạc Liêu, Vĩnh Lợi, Đầm Dơi ...; còn ở Gia Lai Kontum hơn 1.000m³ gỗ, ở Bình Trị Thiên nợ 62.000 đô la và khoản Cimexcol đầu tư sửa chữa, xây dựng trụ sở, hội trường nhà khách Tỉnh ủy v.v...

Đặc biệt, trong báo cáo của Đoàn thanh xử lý phát hiện, trong quản lý tài chính, mua bán tài sản có nhiều sự kiện tiêu cực, thất thoát. Trong văn bản của đoàn có 2 con số nổi bật đáng lưu ý : thanh lý đoàn xe có gốc ngoại

tệ làm thiệt cho đơn vị 1,6 triệu đô la; nợ không treo, không có hồ sơ, phải trả trên 290.000 đô la.

Tài sản Cimexcol chưa đưa vào cân đối khoảng trên 3 triệu đô la – tất cả những con số đó đã thể hiện trong báo cáo của đoàn thanh xử lý tài chính và trong thực tế cũng đã phơi bày quá rõ, cần được thẩm định đưa vào cân đối cho thời điểm 30/9/1987.

Con số khác – con số thất thoát tài sản ở thời kỳ “hậu Cimexcol” khoảng 2 triệu đô la “trong thanh lý đoàn xe bị thiệt” và “Nợ không treo phải trả” cũng được ghi nhận rõ trong báo cáo của đoàn thanh xử lý tài chính, cần phải được xem xét đến, quy rõ trách nhiệm.

Vậy, những con số tài sản chưa đưa vào cân đối, cũng như giá trị tài sản bị làm thiệt hại ở thời kỳ “hậu Cimexcol” đều là tài sản của thời kỳ 30/9/1987 trở về trước. Đây là vấn đề quá lớn cần được thẩm định, phân tích tính chất, xác định hình thù của từng con số để xếp nó vào đúng vị trí, vì mỗi con số ở trong sự kiện Cimexcol đều có ý nghĩa làm tăng hoặc giảm tính chất của vụ án, nó liên quan trực tiếp để phân định “ai có công” “ai có tội” đối với những người “trong cuộc”, có liên quan mật thiết giữa thời kỳ “tiền Cimexcol” và “hậu Cimexcol”.

3. Sự thật đã làm đảo lộn tính chất “đặc biệt nghiêm trọng” của vụ án.

Con số mất cân đối 4,6 triệu đô la đã được phủ định qua báo cáo của đoàn thanh xử lý tài chính, cũng như qua văn bản của tổ thẩm định mới đây. Trong khi đó còn những con số nếu được đưa vào cân đối đầy đủ thì thời kỳ 30/9/1987 trở về trước, Cimexcol có khả năng thừa cân

đổi khoảng 2,5 triệu đô la. Như vậy bản kết tội “Cimexcol nợ nước ngoài 5,1 triệu đô la không khả năng thanh toán” là không có cơ sở. Đây là vấn đề cốt lõi, là tội danh chủ yếu trong bản án mà sự thật đã làm đảo ngược hoàn toàn.

Còn những “tội danh đặc biệt nghiêm trọng” khác thông qua nội dung các văn bản pháp quy của Hội đồng Bộ trưởng, của UBND tỉnh và dựa vào những chứng cứ thì cũng đã có sự thay đổi lớn. Trong bản án quy tội cho Ban Giám đốc cũ làm thất thoát, tham ô, hối lộ 2763 lạng vàng. Ví dụ : cho rằng trong việc bán xe cúp giá rẻ làm thất thoát 1.062 lạng vàng. Nhưng thực tế thì Cimexcol bán xe rẻ hơn giá cả thị trường cho cán bộ là theo chủ trương của lãnh đạo Tỉnh ủy Minh Hải, tạo điều kiện cho cán bộ có phương tiện đi lại hoạt động, tiết kiệm xăng dầu, vả lại, nếu so với giá nhập thì Cimexcol vẫn bảo đảm mỗi chiếc lãi 5 - 6 chỉ vàng. Hoặc cho rằng Cimexcol giao một khối lượng hàng hoá cho Công ty Chấn Hưng miền núi Lào, khi đối chiếu lần đầu Lào không nhận nợ nên các cơ quan pháp luật vội quy Cimexcol làm thất thoát 795 lạng vàng. Nhưng thực tế do đối chiếu lần đầu tiên có vài điểm còn tranh chấp trong hợp đồng nên lúc đó bạn chưa ký nhận nợ. Đến khoảng tháng 8/1987 đại diện Cimexcol và đại diện BPKP gặp nhau đã giải quyết được những khoản tranh chấp nên bạn đã ký nhận nợ và Cimexcol đã đòi được nợ... Vậy toà kết luận Cimexcol làm thất thoát khoản nợ này là 795 lạng vàng là không phù hợp thực tế. Hoặc, trường hợp Sở Giao thông Bình Trị Thiên nợ Cimexcol : theo báo cáo của đoàn thanh tra là do sổ sách kế toán Cimexcol không phản ánh đầy đủ số nợ - Sở Giao thông Bình Trị Thiên thừa nhận nợ cao hơn, tương đương 98 lạng vàng... thì các cơ quan pháp luật quy tội Cimexcol làm thất

thoát 98 lạng vàng. Hoặc Cimexcol mua một số vỏ xe của Vicamex, do tính sai, trả thừa tương đương 17 lạng vàng; sau đó cán bộ Cimexcol qua đối chiếu, Vicamex thừa nhận và trả lại. Vậy mà đoàn thanh tra đưa 17 lạng vàng đó vào sổ vàng thất thoát nêu trên ! Hoặc Cimexcol hợp đồng sửa xe với 2 cơ sở Nguyễn Văn Dũng - Quận 3 và HTX Bình Thạnh 2 (TP. Hồ Chí Minh), Cimexcol thanh toán đúng hợp đồng, nhưng do cơ sở sửa xe không đưa hết vào doanh số để trốn thuế, tương ứng 10 lạng vàng. Vậy mà các cơ quan pháp luật buộc tội Cimexcol làm thất thoát của Nhà nước 10 lạng vàng! Hoặc, toà kết tội Dương Văn Ba bán 7 chiếc xe cho Cimexcol với giá tương ứng 80 lạng vàng là Ba tham ô số vàng này. Thực tế số xe này của Dương Văn Ba, không có chứng cứ nào gọi là số xe này thuộc sở hữu Nhà nước, thì không thể kết tội Ba bán xe cho Cimexcol là tham ô được, v.v...

Chỉ qua một số việc nêu trên thì toà bắt tội trên 2 ngàn lạng vàng đó gọi là bị thất thoát, bị tham ô... là không có căn cứ.

Còn việc toà kết tội Dương Văn Ba dùng tiền vàng mua chuộc làm hư hỏng hàng trăm cán bộ ở TW, thành phố và Minh Hải là không có trong thực tế. Truy tố trước toà chỉ có 5-6 cán bộ bị buộc tội nhận hối lộ (có những trường hợp thực chất là nhận quà cáp, thậm chí có trường hợp gọi là giúp đỡ trong lúc khó khăn...) Ngoài ra không có cán bộ nào khác ở TW, ở TP. Hồ Chí Minh, ở Minh Hải bị Dương Văn Ba mua chuộc, làm hư hỏng, bị toà truy tố trước pháp luật cả.

Phải chăng chỉ chứng minh chừng mức ấy sự việc thì cũng đã nói lên rằng tình tiết, nội dung vụ án đã thay đổi, đã

phát sinh quá lớn, “tính chất đặc biệt nghiêm trọng” của vụ án đã thay đổi cơ bản ?

4. Ông Lê Văn Bình với nỗi oan khiên...

Không phải không có lý do mà toà kết tội ông Lê Văn Bình, kêu án 1 năm tù hưởng án treo, mà cả phòng xét xử im phăng phắc. Rồi đến khi ông Lê Văn Bình nói lời cuối cùng thì những tràng pháo tay vang dội của Hội trường hoan nghênh ông, tán thưởng lời nói của ông.

Tội danh “thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” mà toà kết án ông Lê Văn Bình 1 năm tù hưởng án treo, phải nhìn nhận với 2 góc độ khác nhau. Một là, nếu quả thật Cimexcol mất cân đối 4,6 triệu đô la, nợ nước ngoài 5,1 triệu đô la không khả năng thanh toán đã để lại cho Đảng bộ và nhân dân Minh Hải hậu quả nghiêm trọng nếu Cimexcol làm thất thoát, tham ô hối lộ mất của Nhà nước gần 2.800 lạng vàng là có thật; nếu để cho hàng trăm cán bộ bị Dương Văn Ba mua chuộc, hư hỏng... như trong bản án đã tuyên thì án 1 năm tù cho hưởng án treo đối với Lê Văn Bình còn có thể có sự thuyết phục ; mặc dù đó là sự buộc tội vô lý – vì ông Bình không phải Giám đốc Cimexcol ông không được phân công phụ trách Cimexcol. Trái lại, những kết luận trên không đúng sự thật thì lại càng vô lý hơn ! Hai là, những tình tiết mà Tòa nêu ra để kết tội ông Lê Văn Bình là thể hiện sự áp đặt khá rõ, như : toà án cho rằng ông Lê Văn Bình “biết ông Dương Văn Ba có đoàn xe kéo gỗ ăn công với công ty chưa cải tạo nhưng thiếu trách nhiệm kiểm điểm giải quyết để Dương Văn Ba lợi dụng hoạt động phạm tội”, và cho rằng ông Lê Văn Bình “trong khi Dương Văn Ba là chủ thầu đội xe kéo gỗ thì được bổ nhiệm phó giám đốc công ty gỗ nên đã tạo cho Ba có

thêm điều kiện để thực hiện phạm tội”. Thực tế hoàn toàn khác : Việc UBND Tỉnh cho phép Dương Văn Ba đăng ký đoàn xe biển số xanh hợp đồng chở gỗ ăn công vào ngày 31/3/1979, hơn 4 năm sau đến tháng 9/1983 ông Lê Văn Bình mới về công tác tại UBND Tỉnh làm Phó Chủ tịch – Thời điểm Nhà nước có chủ trương sửa sai về công tác cải tạo công thương nghiệp là lúc Bộ Chính trị TW Đảng ra Nghị quyết 16 chủ trương cho phát triển các thành phần kinh tế. Còn trong bản án nêu về thời điểm ông Lê Văn Bình làm chủ tịch UBND Tỉnh là không rõ ràng : ”Thời điểm năm 1986 ông Lê Văn Bình là chủ tịch”, thực tế đến ngày 25/11/1986 ông Lê Văn Bình mới được bầu chủ tịch. Còn cho rằng ông Lê Văn Bình bao che cho Dương Văn Ba, ăn hối lộ đoàn xe là không có căn cứ, vì khi ông Bình về công tác tại UBND Tỉnh đoàn xe của Dương Văn Ba vẫn còn là sở hữu của Dương Văn Ba, không có văn bản pháp lý nào gọi đoàn xe đó của Nhà nước cả, hơn thế nữa, thời điểm này chẳng những Nhà nước không còn trưng thu trưng dụng, trưng mua phương tiện của tư nhân, mà Nhà nước còn có chủ trương trả lại phương tiện cho họ. Việc bắt tội ông Lê Văn Bình sử dụng Dương Văn Ba, bổ nhiệm chức vụ cho Dương Văn Ba Phó Giám đốc công ty gỗ ... phải nói tiền lệ sử dụng Dương Văn Ba không phải là Minh Hải mà là TP Hồ Chí Minh. Còn việc sử dụng Dương Văn Ba là một công dân có trình độ, năng lực... phục vụ cho đất nước là phạm tội hay sao? Còn việc bổ nhiệm chức vụ cho Dương Văn Ba thuộc phạm vi quyền hạn của Thường vụ Tỉnh ủy và tập thể UBND tỉnh. Thực tế lúc bấy giờ Tỉnh ủy có phân công đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, 3 đ/c Ủy viên thường vụ Tỉnh ủy phụ trách tổ chức, kiểm tra, công an chịu trách nhiệm sắp xếp tổ chức, bố trí cán bộ cho Cty Cimexcol

– ông Lê Văn Bình không được giao cho trách nhiệm đó. Còn cho rằng “Lê Văn Bình chấp thuận cho và Ba lợi dụng danh nghĩa Cty Chấn Hưng Miền Núi Lào để xuất nhập khẩu trái phép”. Trong hồ sơ chứng từ ông Lê Văn Bình có chấp thuận cho Cimexcol xuất nhập khẩu ủy thác cho công ty BPKP (Lào) theo tinh thần quyết định 65 của UBND tỉnh, do chủ tịch UBND tỉnh Phạm Văn Hoài ký và việc làm đó đúng với Nghị quyết 138 và Chỉ thị 52 của Hội đồng Bộ trưởng. Còn việc Cimexcol sử dụng Quota Lào xuất hàng của Cimexcol qua các nước tư bản không có văn bản nào của Nhà nước cấm việc này. Nhưng đến khi Bộ Ngoại thương cấm sử dụng Quota Lào thì Cimexcol chấp hành ngưng ngay. Như thế là có tội nghiêm trọng hay sao ?

Tòa bắt tội Lê Văn Bình còn nhiều tình tiết khác không đúng với thực tế, ví dụ : Việc ông Lê Khắc Bình (lúc đó) là Phó chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh can thiệp giải tỏa hàng hóa thời kỳ Cimexcol liên doanh, nhưng Tòa lại buộc tội cho ông Lê Văn Bình ... vậy mà mãi cho đến khi mới đây, ông Lê Văn Bình khiếu nại đến Tòa án Tối cao, trong văn bản trả lời của Tòa án Tối cao vẫn còn dẫn chứng sự việc này để khẳng định hành vi phạm tội của ông Lê Văn Bình ?

Là một cán bộ tận tụy với nhân dân, một cán bộ có công của Đảng – là đại biểu Quốc hội, là Phó Bí thư Tỉnh ủy, là Chủ tịch UBND Tỉnh .. trong suốt 4 năm qua ông Lê Văn Bình phải ôm ấp, chịu đựng nỗi oan khiên và cũng 4 năm ông đội đơn gõ cửa khắp nơi kêu oan nhưng đến nay nỗi oan khiên vẫn còn đó !

5. Những điều nghịch lý và những hậu quả nặng nề !

Khi thành lập, Cimexcol được giao điều kiện “tự vay vốn, tự hoàn vốn”- thể nghiệm cung cách làm ăn mới. Nhưng chỉ chưa đầy 3 năm hoạt động, Cimexcol đạt được những kết quả đáng lẽ phải được tổng kết phát huy. Thay vào đó một phiên tòa sơ thẩm đồng thời chung thẩm và nó trở thành “vụ án đặc biệt nghiêm trọng” ... Cimexcol trang bị đoàn xe gần 300 chiếc, phần lớn là loại xe chuyên dùng và mặc dù “tự vay vốn-tự hoàn vốn” trong thời gian ngắn ngủi Cimexcol đã làm lãi trên 2,5 triệu đô la – nộp ngân sách 600.000 đô la – thực hiện kế hoạch ngói hóa nông thôn, Cimexcol đã mang về Minh Hải 40.000m³ gỗ, 5.000 tấn sắt, 4.000 tấn dầu, 20.000 tấn xi măng, 5.800 tấn phân hóa học, 425.000 mét vải và Cimexcol tiến hành đầu tư xây dựng trạm xá, trường học, nhà ở cho các vùng nông thôn ; xây dựng hội trường, trụ sở, nhà khách cho Tỉnh ủy v.v... Thực hiện chương trình hợp tác với Lào, đã đưa gỗ và các sản phẩm khác của Lào xuất khẩu qua hướng biển Đông và đang xúc tiến thực hiện chương trình xây dựng cơ cấu hạ tầng Lạc Sao, bệnh viện, đào tạo cán bộ, xây dựng đường giao thông v.v... Thành quả lớn nhất của Cimexcol là chương trình hợp tác được Bộ Quốc Phòng Lào, được Đảng và Nhà nước Lào tín nhiệm – tin cậy. Thành tựu của Cimexcol đáng được khích lệ, nhưng vì sao Cimexcol lại sụp đổ như vậy ? Điều rất lạ là, trước một tội hình đặc biệt nghiêm trọng như bản án đã tuyên về các tội danh đáng lẽ dễ gây xúc động lòng người “thất thoát, hối lộ, tham ô ... tài sản” khủng khiếp như thế, mà công chúng chẳng những không đồng tình với bản án lại còn phản đối gay gắt cả nội dung lẫn hình thức xét xử của một phiên tòa sơ thẩm đồng thời chung thẩm ! Nhiều bị can không bị công chúng lên án mà qua lời cáo buộc của tòa còn gây ra sự xúc động. Rồi, phòng xử án

không ai bảo ai họ vỗ tay tán thưởng trước lời nói sau cùng của bị can Lê Văn Bình .

Qua ngày xét xử đầu tiên, Hội nhà báo Minh Hải được phép họp báo. Tại cuộc họp báo này có trên 60 nhà báo (từ TP.HCM, Đồng bằng sông Cửu Long) đã bày tỏ thái độ không đồng tình cách chỉ đạo xét xử “theo yêu cầu định sẵn” mà đòi hỏi phiên tòa phải bảo đảm tính nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Rồi điều không bình thường khác lại xảy ra : kế hoạch được công bố là khi kết thúc phiên tòa Hội đồng xét xử sẽ tổ chức họp báo. Nhưng đến giờ chốt cuộc họp báo bị từ chối “vì bận việc”!

Ngày 20/12/1987 Bộ Nội vụ ra quyết định khởi tố vụ án. Ngày 25/12/1987 toàn bộ Ban Giám đốc và lần lượt cán bộ chủ chốt phòng ban Công ty Cimexcol bị bắt giam. Ngày 30/12/1987, Ban Bí thư ra văn bản cho thanh tra Cimexcol. Ngày 18/1/1988 thành lập đoàn thanh tra 54 mới triển khai công tác – ngày khởi tố vụ án đến bắt giam bị can cách 5 ngày – bắt giam bị can đến thanh tra cách 60 ngày. Do đó Ban Giám đốc cũ không thực hiện việc kiểm kê hàng hoá, vật tư tài sản cố định, giữa ban Giám đốc cũ và Ban Giám đốc mới không tiến hành bàn giao được.

Mặc dù vậy, Ban Giám đốc cũ có để lại bản quyết toán của công ty, thời điểm 30/9/1987 Cimexcol lãi 1,4 triệu đô la. Nhưng con số lãi 1,4 triệu đô la của ban Giám đốc cũ không được các cơ quan điều tra, thanh tra chú ý tới. Trong khi đó con số mất cân đối 4,6 triệu đô la do Giám đốc Nguyễn Văn Thái báo cáo lại được sử dụng và nó là yếu tố để dẫn đến kết tội Cimexcol nợ nước ngoài 5,1 triệu đô la không khả năng thanh toán.

Do không thực hiện kiểm kê, quyết toán, bàn giao là tạo kẽ hở để cho con số mất cân đối 4,6 triệu đô la được Giám đốc (mới) dựng lên và từ đó - từ con số sai sự thật ấy đẩy nội dung tính chất vụ án đi vào chiều hướng sai lệch, và chính vì vậy quá trình thanh lý tài sản bỏ ngoài sổ sách một khối lượng hàng hoá khổng lồ, như : bỏ ngoài gần 100 xe tải có gốc ngoại tệ, nhiều gỗ, hàng hoá khác, tạo sơ hở để phát sinh tiêu cực và thất thoát lớn. Theo báo cáo của đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol thì quá trình thanh lý đoàn xe có gốc ngoại tệ làm thiệt trên 1,6 triệu đô la và “nợ không treo không có hồ sơ phải trả” trên 290.000 đô la .v.v...

Rồi một chuyện động trời khác lại diễn ra : ngày 13/4/1989, UBND Tỉnh ký quyết định 136 thành lập đoàn thanh tra xử lý tài chính Cimexcol do ông Nguyễn Xuân Thái Phó Giám đốc Sở Tài chính làm Trưởng đoàn thời gian **Đoàn làm việc gần một năm, chưa xong, khi đoàn báo cáo sơ bộ với lãnh đạo tỉnh thì có “lệnh ngưng”** và các văn bản báo cáo của Đoàn (trong đó có văn bản tổng hợp chưa kịp đánh máy) được lãnh đạo Minh Hải chỉ thị cất giữ theo chế độ tài liệu mật (!) Điều rất nguy hại là trong thời gian “bí mật” này ai đặt lại vấn đề Cimexcol thì tức khắc bị quy thành tội chống đối... rất căng thẳng và rất nguy hiểm!

Mãi đến cuối năm 1992, ông Tống Lê Thắng (lúc toà xét xử vụ án là Phó Giám đốc Cimexcol) là người được Giám đốc phân công theo dõi quá trình đoàn thanh tra xử lý tài chính làm việc tại Cimexcol, đặt lại các con số báo cáo của Đoàn thanh tra xử lý tài chính với Tỉnh ủy – UBND tỉnh... Nhưng cuối cùng các con số của ông Thắng đặt ra đều không chấp nhận, mà con số mất cân đối 4,6 triệu đô la do Giám đốc

Nguyễn Văn Thái nêu ra vấn đề lãnh đạo tỉnh Minh Hải bảo vệ (?)

Mặc dù ông Đoàn Thành Vị (Ba Vị) – nguyên Ủy viên TW, Bí thư Tỉnh ủy, nhận kỷ luật cảnh cáo, đã về hưu; ông Phạm Văn Hoài (Ba Hùng) nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, nhận kỷ luật cảnh cáo, nghỉ hưu; ông Lê Văn Bình (Năm Hạnh) nguyên Đại biểu Quốc Hội, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, bị kết án 1 năm tù hưởng án treo, đã có nhiều đơn yêu cầu xem xét lại, nhất là đối với những tiêu cực “Hậu Cimexcol”. Mãi đến tháng 9/1993 vừa rồi các ông được gặp đại diện Tỉnh ủy – UBND tỉnh, Sở Tài chính, Thanh tra. Tại cuộc gặp này các ông được nghe một văn bản với nội dung là tiếp tục phủ định các con số của các ông nêu ra, và con số mất cân đối 4,6 triệu đô la... tiếp tục được bảo vệ.

Nhờ sức ép của dư luận và báo chí công khai, ngày 9/11/1993, Đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol mới được chính thức báo cáo (các văn bản cách đây 4 năm) trước UBND tỉnh – con số 4,6 triệu đô la mất cân đối do Giám đốc Nguyễn Văn Thái dựng lên đã bị phủ nhận hoàn toàn và đến thời điểm này các văn bản báo cáo của Đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol mới được công nhận tính pháp lý của nó.

Từ khi khởi sự tiến hành điều tra vụ án... đến thời kỳ “hậu Cimexcol” đã diễn ra hàng loạt vấn đề nghịch lý. Và, từ những điều nghịch lý ấy dẫn đến nhiều hậu quả sau vụ án rất nghiêm trọng về nhiều mặt..

6. Kiến nghị :

Vụ án Cimexcol được toà hình sự, toà án nhân dân tối cao xét xử với hình thức sơ - chung thẩm. Nhưng xét thấy nội dung tình tiết cơ bản vụ án đã thay đổi, đặc biệt quá trình diễn biến trước, trong, sau vụ án có nhiều biểu hiện rất phức tạp, ảnh hưởng đến tính trung thực trong quá trình thanh tra, điều tra, xét xử và nhìn nhận đằng sau vụ án rất không bình thường và thực tế đã để lại hậu quả về nhiều mặt, rất sâu sắc.

Với những cơ sở trên, cơ quan pháp luật có thẩm quyền cần tiến hành điều tra xét xử lại vụ án đúng theo trình tự pháp luật quy định.

QUANG NGỌC - VI TRẦN

VỀ VỤ CIMEXCOL MINH HẢI XÉT VỀ GÓC ĐỘ KINH TẾ, VỤ ÁN CIMEXCOL CHƯA THỂ KHÉP LẠI

LTS : Kể từ số báo 38 (ra tuần từ 13 đến 19/9/1993) Tuần Tin Tức đã đăng nhiều bài viết về vụ Cimexcol Minh Hải. Những bài viết đó không khẳng định vụ án trước đây đã xét xử oan sai, mà chỉ tập trung góp phần làm sáng tỏ một vấn đề rất cơ bản về kinh tế là : Ở thời điểm đó - thời điểm xét xử - Cimexcol có bị mất cân đối 4,62 triệu đô la, có bị nợ nước ngoài 5,1 triệu đô la không có khả năng thanh toán như cáo trạng nêu không ?

Các tài liệu, đặc biệt là kết luận của Đoàn thanh xử lý tài chính Cimexcol do Ủy ban Nhân dân Tỉnh Minh Hải thành lập và được công bố công khai gần đây, đã khẳng định rằng Cimexcol không bị mất cân đối 4,62 triệu đô la mà ở vào thời